CÔNG TY CỔ PHẦN HANEL XỐP NHỰA	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
----------	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà nội, ngày 01 tháng 3 năm 2023

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
CÔNG TY CỔ PHẦN HANEL XỐP NHỰA
Năm 2022

I. Thông tin chung:

1. Thông tin khái quát:

Tên giao dịch: Công ty cổ phần Hanel xốp nhựa.

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0100738312 (đăng ký thay đổi lần thứ 9) do sở kế hoạch đầu tư thành phố Hà Nội cấp ngày 13 tháng 02 năm 2020.

Tên tiếng Anh: Hanel plastics joint stock company.

Vốn điều lệ: 50.000.000.000 đồng (Năm mươi tỷ đồng).

Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 50.000.000.000 đ (Năm mươi tỷ đồng)

Địa chỉ: B15, đường công nghiệp 6, khu công nghiệp Sài Đồng B, phường Sài Đồng, quận Long Biên, thành phố Hà Nội.

Điện thoại: 0243.8753213

Fax: 0243.8752436

Email: info@hanelplastics.com.vn

Website: www.hanelplastics.com.vn

Mã cổ phiếu: HNP (upcom)

Quá trình hình thành và phát triển

Công ty cổ phần Hanel xốp nhựa (sau đây viết tắt là Hanel Plastics) được thành lập ngày 09/12/1994, là một trong những Công ty cổ phần được thành lập sớm nhất tại thành phố Hà Nội theo quy định của Luật Công ty 1990. Vốn điều lệ ban đầu của Công ty là 5.5 tỷ đồng.

Đến nay, với 29 năm xây dựng và trưởng thành Công ty đã có 72 cán bộ công nhân viên có trình độ cao đẳng, đại học và trên đại học, 301 công nhân lành nghề và có kỹ thuật cao trong lĩnh vực sản xuất xốp, nhựa và khuôn mẫu chính xác.

Signature Not Verified
Ký bởi: CÔNG TY CỔ PHẦN HANEL XỐP NHỰA
Ký ngày: 1/3/2023 14:11:26

Cùng với sự nỗ lực phấn đấu của cán bộ công nhân viên trong Công ty, trong quá trình xây dựng và trưởng thành Hanel Plastics đã được tặng nhiều huân chương, bằng khen:

- Tháng 10 năm 2003, Công ty được tặng huân chương lao động hạng Ba.
- Tháng 11 năm 2003, Công ty được cấp chứng nhận ISO 9001 – 2000.
- Năm 2005, Công ty được tặng tặng cúp vàng "ISO chìa khoá hội nhập".
- Năm 2006, Công ty nhận giải thưởng nhà cung cấp sản phẩm chất lượng tốt nhất của Công ty Canon Việt Nam.
- Tháng 5 năm 2007, Công ty được cấp chứng nhận ISO 14001-2004.
- Năm 2007, Công ty nhận giải thưởng nhà cung cấp sản phẩm chất lượng tốt nhất của Công ty LG electronic.
- Năm 2007 đến 2009, Công ty được nhận chứng chỉ nhà sản xuất theo tiêu chuẩn môi trường xanh của Công ty Canon Việt Nam.
- Năm 2009, Công ty được UBND thành phố Hà Nội tặng bằng khen vì đã đạt thành tích xuất sắc trong hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2009 và được tổ chức Jetro Nhật Bản đánh giá là một trong 100 doanh nghiệp hàng đầu trong nghành Công nghiệp phụ trợ.
- Năm 2010, Công ty được Ủy ban nhân dân Thành phố Hà Nội tặng cờ danh hiệu đơn vị xuất sắc trong phong trào thi đua năm 2010.
- Năm 2011, Công ty được ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội tặng cờ thi đua " Đơn vị xuất sắc trong phong trào thi đua năm 2011".
- Tháng 10/2012, Sản phẩm Nhựa của Công ty được công nhận là sản phẩm công nghiệp chủ lực của thành phố Hà Nội.
- Năm 2012, Công ty được ủy ban nhân thành phố Hà Nội tặng bằng khen "Đơn vị đã hoàn thành tốt nhiệm vụ năm 2012".
- Ngày 11/03/2013, theo công bố bảng xếp hạng FAST 500 năm 2012 của Việt Nam Report và báo Vietnam Net, Công ty cổ phần Hanel xốp nhựa nằm trong TOP 500 doanh nghiệp tăng trưởng nhanh nhất của nền kinh tế Việt Nam. Ngoài ra, Công ty được báo Người Hà Nội bình chọn trong top 100 "thương hiệu phát triển bền vững" lần thứ 3 năm 2013.

- Năm 2014, với sự phấn đấu không ngừng nghỉ, vượt qua những ảnh hưởng của khủng hoảng kinh tế toàn cầu, Hanel Plastics đã liên tục đạt thành tích cao về mọi mặt trong 5 năm (2009 – 2014) và vinh dự được Chủ tịch nước trao tặng Huân chương lao động hạng Nhì.
- Năm 2015, Công ty nhận được cờ đơn vị xuất sắc dẫn đầu phong trào thi đua thành phố Hà Nội.Theo công bố bảng xếp hạng của Việt Nam Report và báo Vietnam Net, Công ty cổ phần Hanel xốp nhựa nằm trong TOP 500 doanh nghiệp triển vọng xuất sắc nhất của nền kinh tế Việt Nam.
- Năm 2016, Công ty được tặng cờ đơn vị xuất sắc dẫn đầu phong trào thi đua thành phố Hà Nội. Công ty được cấp chứng nhận hệ thống quản lý năng lượng ISO5001.
- Năm 2018, Công ty cổ phần Hanel xốp nhựa được UBND thành phố Hà Nội cấp chứng nhận sản phẩm công nghiệp chủ lực thành phố Hà Nội đối với sản phẩm xốp Hanel và nhựa Hanel.
- Năm 2019, Công ty cổ phần Hanel xốp nhựa được VCCI cấp chứng nhận là doanh nghiệp bền vững năm 2019.
- Năm 2020, Công ty cổ phần Hanel xốp nhựa được ban chủ nhiệm chương trình sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả - Sở Công thương thành phố Hà Nội công nhận danh hiệu "Sử dụng năng lượng xanh đối với cơ sở sử dụng năng lượng trọng điểm trong sản xuất công nghiệp".
- Năm 2021, sản phẩm Nhựa của Công ty cổ phần Hanel xốp nhựa được công nhận là sản phẩm công nghiệp chủ lực của thành phố Hà Nội.
- Năm 2022, Công ty được nhận giải thưởng nhà giao hàng số 2 của Brother Việt Nam.

Quá trình hoạt động của Công ty:

- **Ngày 09/12/1994:** Công ty được thành lập theo mô hình công ty cổ phần với vốn điều lệ ban đầu là 5.5 tỷ đồng. Cơ sở sản xuất đầu tiên là nhà máy Xốp tại Vĩnh Tuy, Hoàng Mai, Hà Nội.
- **Giai đoạn 1995 – 1996:** Đầu tư quy mô nhỏ với công nghệ hiện đại để sản xuất xốp bao bì cung cấp cho Công ty Điện tử Hà Nội (Hanel).

- **Giai đoạn 1997 – 1999:** Trên cơ sở thiết bị hiện đại đã làm chủ công nghệ, tiếp tục đầu tư mở rộng sản xuất xốp bao bì cho Hanel, các Công ty liên doanh của Hanel, sản xuất xốp khối cho ngành công nghiệp xây dựng.

- **Giai đoạn 2000 – 2002:**

+ Năm 2000, Công ty đầu tư xây dựng nhà máy Nhựa cao cấp tại khu Công nghiệp Sài Đồng B, Long Biên, Hà Nội. Công ty đã tiếp thu công nghệ hiện đại để sản xuất các sản phẩm Nhựa cao cấp phục vụ cho ngành Công nghiệp điện tử, đồ gia dụng, thay thế hàng nhập khẩu.

+ Năm 2002, Công ty tiếp tục đầu tư mở rộng, tăng năng lực sản xuất Xốp. Song song với việc sản xuất các sản phẩm Nhựa, Công ty đã chú trọng tạo dựng uy tín, thương hiệu, tích cực tìm kiếm thêm khách hàng cho các sản phẩm truyền thống. Tháng 10/2002 Công ty đã hoàn thành việc đầu tư xây dựng nhà máy sản xuất Xốp tại Khu Công nghiệp Sài Đồng với tính năng hiện đại.

- **Giai đoạn 2003 – 2005:**

+ Công ty đã tăng vốn điều lệ lên 11 tỷ đồng, tiếp tục đầu tư chiều sâu mở rộng nhà máy sản xuất xốp nhựa đưa năng lực sản xuất lên hơn 2.000 tấn sản phẩm/ năm.

+ Bên cạnh đó Công ty còn đầu tư sản xuất một số sản phẩm dân dụng như phao cứu sinh, mũ bảo hiểm xe máy, bồn tắm composite...

- **Giai đoạn 2006 đến năm 2007:** công ty đã tăng vốn điều lệ lên 30 tỷ đồng, toàn Công ty nỗ lực rất lớn trong việc thực hiện đẩy mạnh hoạt động sản xuất kinh doanh, triển khai nhiều dự án mới, áp dụng công nghệ tiên tiến tăng năng lực sản xuất Xốp và nhựa lên 3.000 tấn sản phẩm /năm.

- **Giai đoạn năm 2008 – 2009:** Đây là giai đoạn nền kinh tế thế giới và Việt Nam gặp khủng hoảng, Công ty gặp nhiều khó khăn do sản lượng sụt giảm, tình hình tài chính diễn biến phức tạp. Tuy nhiên Công ty đã đưa ra nhiều biện pháp ứng phó kịp thời để tháo dỡ khó khăn vướng mắc, đưa Công ty vượt qua khủng hoảng đảm bảo việc sản xuất kinh doanh của Công ty được duy trì ổn định theo đúng định hướng, tạo điều kiện phát triển cho những năm tiếp theo. Năm 2009, Công ty đã đưa sản phẩm mới màng hút chân không vào sản xuất hàng loạt đáp ứng được nhu cầu cho khách hàng lớn trong ngành công nghiệp điện tử.

- **Năm 2010:** Công ty tăng vốn điều lệ lên 50 tỷ đồng, đầu tư nâng cao năng lực sản xuất nhà máy Nhựa, xây dựng nhà máy Nhựa mới tại B5, đường CN 4 khu CN Sài đồng B, Long biên, Hà Nội để làm các sản phẩm mới cho Công ty Sam Sung Việt Nam, Việt Nam Airline và đa dạng hóa loại hình kinh doanh nhằm tăng doanh số, lợi nhuận.
- **Năm 2011:** Công ty tiếp tục đầu tư tăng năng lực sản xuất nhà máy Xốp đáp ứng kịp thời nhu cầu của khách hàng.
- **Năm 2012:** là năm có nhiều khó khăn cho các doanh nghiệp, đặc biệt là các doanh nghiệp sản xuất. Tuy nhiên với sự lãnh đạo kịp thời của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc, Công ty đã vượt qua khó khăn và tăng trưởng một cách ổn định, bền vững.
- **Năm 2013**: Là năm có sự cạnh tranh mạnh mẽ giữa các nhà cung cấp xốp, nhựa. Tuy nhiên, Công ty đã xây dựng được thương hiệu uy tín trong ngành công nghiệp phụ trợ, được các doanh nghiệp Nhật Bản, Hàn Quốc đánh giá cao và nhận được nhiều đơn hàng. Công ty đã tiếp tục đầu tư tăng năng lực sản xuất nhà máy Nhựa đáp ứng kịp thời nhu cầu của khách hàng.
- **Năm 2014**: Công ty đạt doanh số trên 348 tỷ đồng, xuất khẩu trên 12 triệu USD, lợi nhuận sau thuế trên 14,5 tỷ đồng và cổ tức là 17%.
- **Năm 2015**: Với sự phấn đấu không ngừng nghỉ của Ban lãnh đạo và toàn thể cán bộ công nhân viên, Công ty đạt doanh số trên 350 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế trên 19 tỷ đồng.
- **Năm 2016**: Công ty đạt doanh thu và thu nhập khác 369,7 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế trên 21,1 tỷ đồng. Ngoài ra, Công ty đã hoàn tất việc đưa cổ phiếu của công ty giao dịch trên thị trường UPCOM (ngày đăng ký giao dịch đầu tiên (20/12/2016).
- **Năm 2017**, Công ty tiếp tục đầu tư nâng cao năng lực sản xuất của nhà máy xốp với sản lượng 3600 tấn/năm và 02 nhà máy nhựa với sản lượng 5000 tấn/năm, đổi mới công nghệ, tự động hóa quá trình sản xuất, phát triển thêm một số khách hàng mới, xây dựng thêm nhà máy bảo dưỡng, sửa chữa khuôn. Công ty đạt doanh số 413,375 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế 22,159 tỷ đồng.

- **Năm 2018**, Công ty đạt doanh số 419,945 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế 11,985 tỷ đồng.
- **Năm 2019**, do ảnh hưởng của chiến tranh thương mại Mỹ - Trung, Công ty đạt doanh số 370,010 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế đạt 13,867 tỷ đồng.
- **Năm 2020**, trước tình hình dịch Covid – 19 kéo dài, HĐQT và Ban giám đốc Công ty luôn bám sát và chỉ đạo kịp thời quá trình sản xuất kinh doanh, đưa ra những quyết định mang tính đúng đắn, hiệu quả. Công ty đạt doanh số 321,670 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế đạt 12,326 tỷ đồng.
- **Năm 2021**, ảnh hưởng của dịch Covid -19 và giá nguyên liệu (hạt nhựa) tăng cao và liên tục từ đầu năm đã ảnh hưởng lớn đến kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Công ty đạt doanh số 351,561 tỷ đồng, lợi nhận sau thuế đạt 6,033 tỷ đồng. Công ty tiếp tục đầu tư nâng cao năng lực nhà máy khuôn mẫu, giảm số lượng khuôn thuê ngoài, đáp ứng yêu cầu kịp thời của khách hàng và nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh của Công ty.
- **Năm 2022**, do ảnh hưởng xung đột Nga – Ukraine, giá vật tư đầu vào cho sản xuất tăng cao: hạt nhựa, xăng dầu, than…Kinh tế thế giới suy thoái, lạm phát cao, lãi suất, tỉ giá tăng ảnh hưởng đáng kể đến lợi nhuận sản xuất kinh doanh. Công ty đã bám sát diễn biến thị trường, đưa ra giải pháp tiết giảm chi phí trong sản xuất. Công ty đạt doanh số 402,409 tỷ đồng, lợi nhận sau thuế đạt 7,740 tỷ đồng.

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

Các ngành nghề kinh doanh chính: Sản xuất và kinh doanh các mặt hàng từ nguyên liệu nhựa và cấu kiện từ nhựa.

Địa bàn kinh doanh: Công ty có 04 nhà máy (02 nhà máy Nhựa, 01 nhà máy Xốp và 01 nhà máy khuôn mẫu) tại khu Công nghiệp Sài Đồng B, Long Biên, Hà Nội.

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

- Mô hình quản trị: Công ty hoạt động theo luật doanh nghiệp Việt Nam hiện hành, gồm có: Đại hội đồng cổ đông là cơ quan quyền lực cao nhất công ty. Hội đồng quản trị được Đại hội đồng cổ đông bầu ra, nhân danh công ty để quyết định, thực hiện quyền và nghĩa vụ của công ty, trừ các quyền và nghĩa vụ thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông. Ban kiểm soát giám sát các hoạt động của HĐQT và các chức danh lãnh đạo khác của Công ty. Ban giám đốc được HĐQT bầu ra điều hành các hoạt động của công ty.

- Cơ cấu bộ máy quản lý:

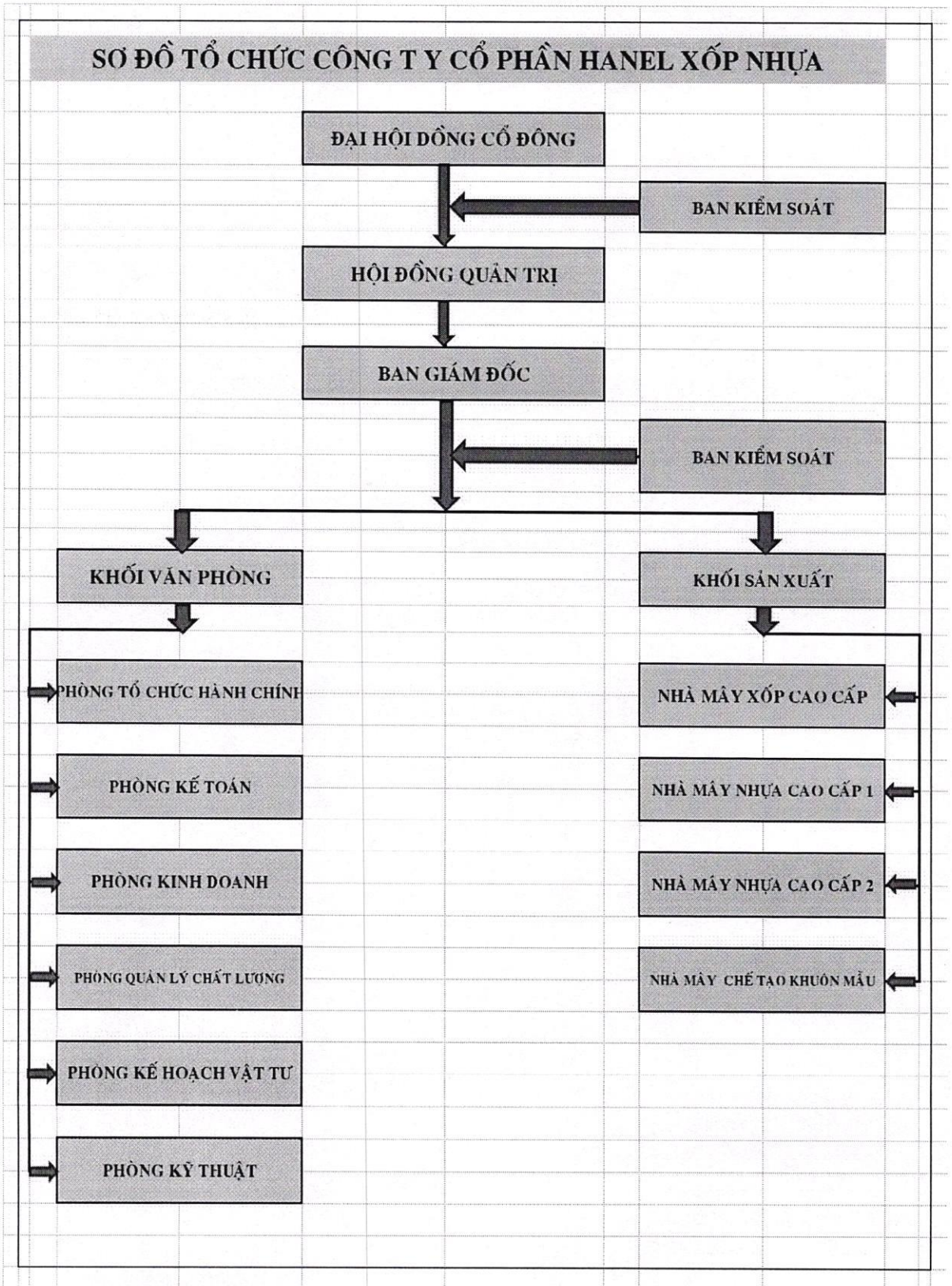

- Công ty mẹ: Công ty cổ phần Hanel.

4. Định hướng phát triển

Mục tiêu chủ yếu:

Công ty cổ phần Hanel xốp nhựa luôn phát triển theo định hướng: "Đầu tư thiết bị, công nghệ hiện đại, xây dựng hệ thống quản lý tiên tiến, mở rộng sản xuất theo từng bước, phấn đấu trở thành nhà cung cấp Xốp và Nhựa tin cậy nhất trên toàn quốc".

Chiến lược phát triển trung và dài hạn:

Luôn luôn đáp ứng nhu cầu của khách hàng, đưa công ty tăng trưởng bền vững về mọi mặt.

Các mục tiêu đối với môi trường, xã hội và cộng đồng:

Đáp ứng đầy đủ các quy định về môi trường, tạo công ăn việc làm cho nhiều lao động, đóng góp ngân sách nhà nước, góp phần phát triển xã hội.

5. Các rủi ro

- Tình hình thế giới bất ổn, xung đột Nga - Ukraine leo thang. Giá các vật tư cho sản xuất tăng cao: hạt nhựa, xăng dầu, than… Bên cạnh đó, do tình trạng thiếu khí đốt ở EU, giá than thế giới tăng cao nên giá than liên tục tăng từ tháng 11/2021 đến nay. Do đó, chi phí nguyên vật liệu và chi phí nhiên liệu tăng cao.
- Chi phí vận chuyển tăng do giá xăng dầu tăng;
- Chi phí tài chính tăng do lãi suất, tỷ giá tăng cao từ tháng 10 năm 2022;
- Tình hình kinh tế thế giới lạm phát cao, kinh tế suy thoái, đơn hàng của khách hàng sụt giảm từ quý 4.

II. Tình hình hoạt động trong năm

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

ĐVT: triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2021	Kế hoạch năm 2022	Thực hiện năm 2022	So sánh	
					TH năm 2022/KH 2022	TH năm 2022/TH năm 2021
1	Tổng doanh thu và thu nhập khác	353,958	372,000	407,340	109.5%	115.1%

1.1	*Doanh thu hàng hóa, dịch vụ*	*351,561*	*370,000*	*402,408*	*108.8%*	*114.5%*
1.2	*Doanh thu hoạt động tài chính*	*2,154*	*1,600*	*4,680*	*292.5%*	*217.3%*
1.3	*Thu nhập khác*	*243*	*400*	*252*	*63.0%*	*103.7%*
2	Lợi nhuận trước thuế	7,988	11,150	10,103	90.6%	126.5%
3	Lợi nhuận sau thuế	6,033	8,428	7,740	91.8%	128.3%
4	Nộp ngân sách nhà nước	10,505	10,800	13,554	125.5%	129.0%
5	Tổng số lao động (người)	380	385	373	96.9%	98.2%
6	Thu nhập bình quân	10.3	10.5	11.8	112.4%	114.6%
7	Vốn chủ sở hữu	113,868	114,471	114,471	100.0%	100.5%
8	Tỷ suất lợi nhuận /Vốn chủ sở hữu	7.02%	9.74%	8.83%	90.6%	125.8%
9	Tỷ suất lợi nhuận/Doanh thu	2.26%	3.00%	2.48%	82.7%	109.9%
10	Chi trả cổ tức	10%	12%	12%	100.0%	120.0%

2. Tổ chức và nhân sự

- Danh sách Ban điều hành:

Họ và tên	Năm sinh	Chức vụ	Số cổ phần sở hữu	Tỷ lệ %
Nguyễn Quốc Cường	1962	Giám đốc	70.560	1,41
Nguyễn Duy Hải	1970	Phó Giám đốc	37.366	0,75
Phạm Thị Thu Hằng	1980	Kế toán trưởng	100	0,002

- Số lượng cán bộ, nhân viên:

STT	Lao động	Số người	Tỷ lệ
1	Lao động nữ	130	34,8 %
2	Lao động nam	243	65,2 %
	Tổng cộng	**373**	**100%**

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án: Năm 2022, Công ty không triển khai dự án đầu tư nào.

4. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài chính:

ĐVT: đồng

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2021	Thực hiện năm 2022	So sánh TH 2022/TH 2021
1	Tổng giá trị tài sản	226.677.703.207	191.872.665.428	84,6%
2	Doanh thu thuần	351.561.482.661	402.408.638.038	114,5%
3	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	7.808.217.836	9.936.103.410	127,3%
4	Lợi nhuận khác	179.470.216	166.739.063	92,9%
5	Lợi nhuận trước thuế	7.987.688.052	10.102.842.473	126,5%
6	Lợi nhuận sau thuế	6.033.105.283	7.739.670.550	128,3%

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

STT	Chỉ tiêu	Năm 2021	Năm 2022	Ghi chú
1	**Chỉ tiêu về khả năng thanh toán**			
+	Hệ số thanh toán ngắn hạn Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn	1,37	1,82	
+	Hệ số thanh toán nhanh (Tài sản ngắn hạn – Hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn	1,04	1,29	
2	**Chỉ tiêu về cơ cấu vốn**			
+	Hệ số Nợ/Tổng tài sản	42,9%	31,4%	
+	Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	75,1%	45,8%	
3	**Chỉ tiêu về năng lực hoạt động**			
+	Vòng quay hàng tồn kho			

STT	Chỉ tiêu	Năm 2021	Năm 2022	Ghi chú
	Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân	11,13	11,12	
+	Doanh thu thuần/Tổng tài sản	1,55	2,10	
4	**Chỉ tiêu về khả năng sinh lời**			
+	Hệ số LN sau thuế / DT thuần (%)	1,72	1,92	
+	Hệ số LN sau thuế / Vốn chủ sở hữu (%)	4,66	5,88	
+	Hệ số LN sau thuế / Tổng tài sản (%)	2,66	4,03	
+	Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần (%)	2,22	2,47	
5	**Chỉ tiêu liên quan đến cổ phần**			
+	Lãi cơ bản trên cổ phiếu (đồng)	1.085,96	1.393,14	
+	Giá trị sổ sách của cổ phần (đồng/cổ phần)	25.888	26.315	
+	Số lượng cổ phần lưu hành (tại thời điểm 31/12/N)	5.000.000	5.000.000	
	Trong đó: Cổ phiếu phổ thông	*5.000.000*	*5.000.000*	
+	Cổ phiếu quỹ	0	0	
+	Cổ tức	10%	12%	

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

a. Cổ phần:

- Tổng số cổ phần của Công ty: 5.000.000 cổ phần phổ thông.
- Số lượng cổ phần chuyển nhượng tự do: 5.000.000 cổ phần.
- Số lượng cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng: 0 cổ phần

b. Cơ cấu cổ đông: Tổng số cổ đông tính đến hiện tại là 299 cổ đông (theo danh sách tổng hợp người sở hữu chứng khoán nhận cổ tức số C518/2022-HNP/VSD-ĐK ngày 03/01/2023 do Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam lập).

Cơ cấu theo tiêu chí cổ đông lớn – cổ đông nhỏ:

Cổ đông lớn: Công ty cổ phần Hanel. Địa chỉ số 2 Chùa Bộc. Tỷ lệ sở hữu: 56.28464%.

Các cổ đông khác: 43.71536%.

Cơ cấu theo tiêu chí cổ đông là tổ chức và cổ đông cá nhân:

Cổ đông là tổ chức: 56.28464%

Công ty cổ phần Hanel. Địa chỉ số 2 Chùa Bộc. Tỷ lệ sở hữu: 56.28464%.

Cổ đông cá nhân: 43.71536%.

Cơ cấu theo tiêu chí cổ đông trong nước, cổ đông nước ngoài:

Cổ đông trong nước: 97.334%.

Cổ đông nước ngoài: 2.666%.

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty

6.1. Quản lý nguồn nguyên vật liệu

a) Tổng lượng nguyên vật liệu được sử dụng để sản xuất và đóng gói các sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức trong năm

Nguyên vật liệu chính (hạt nhựa): 4.932 tấn

Bao bì đóng gói (nylon): 89 tấn

b) Báo cáo tỉ lệ phần trăm nguyên vật liệu phế thải được tái chế được sử dụng để sản xuất sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức: 95%

6.2. Tiêu thụ năng lượng

a) Năng lượng tiêu thụ trực tiếp và gián tiếp

Điện: 9,379,281 kw/h

b) Năng lượng tiết kiệm được thông qua các sáng kiến sử dụng năng lượng hiệu quả:

- Duy trì thay thế được 98% đèn chiếu sáng là đèn Led, xử lý các điểm rò rỉ khí nén, hơi sản xuất tiết kiệm lượng điện năng tiêu thụ cho toàn công ty.
- Kiểm tra hằng ngày tắt các thiết bị điện chiếu sáng như đèn xung quanh nhà xưởng, khu vực tận dụng được ánh sáng mặt trời.
- Bảo dưỡng điều hòa, mua mới các thiết bị sử dụng inverter tiết kiệm điện.

c) Các báo cáo sáng kiến tiết kiệm năng lượng (cung cấp các sản phẩm và dịch vụ tiết kiệm năng lượng hoặc sử dụng năng lượng tái tạo); báo cáo kết quả của các sáng kiến này: năm 2022, Công ty kiểm soát năng lượng bằng phương pháp kiểm tra, theo dõi, nhắc nhở sử dụng thiết bị tiết kiệm hiệu quả.

6.3. Tiêu thụ nước: 107,530 m3

a) Nguồn cung cấp nước và lượng nước sử dụng: nước sạch từ khu công nghiệp.

b) Tỷ lệ phần trăm và tổng lượng nước tái chế và tái sử dụng: 85%

6.4. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường

a) Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Chưa có

b) Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Chưa có

6.5. Chính sách liên quan đến người lao động

a) Số lượng lao động, mức lương trung bình đối với người lao động

Số lượng lao động: 373

Thu nhập bình quân: 11,8 triệu đồng/người/tháng.

b) Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động: Các chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động được quy định trong nội quy lao động, thỏa ước lao động tập thể, phù hợp với pháp luật lao động.

c) Hoạt động đào tạo người lao động

- Số giờ đào tạo trung bình mỗi năm, theo nhân viên và theo phân loại nhân viên

+ Lao động phổ thông mới: Đào tạo 9 ngày

+ Lao động kỹ thuật: Đào tạo 03 tháng

6.6. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương: Công ty tham gia các hoạt động từ thiện do Liên đoàn lao động quận Đống Đa, và Công đoàn Công ty cổ phần Hanel phát động, Công ty ủng hộ Quỹ Vì người nghèo.

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc (Ban Giám đốc báo cáo và đánh giá về tình hình mọi mặt của công ty)

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

1.1 Những kết quả đạt được:

- Doanh thu và thu nhập khác năm 2022 đạt 109,5 % kế hoạch và tăng 15,1% so với năm 2021
- Lợi nhuận trước thuế năm 2022 tăng 26,5% so với năm 2021;
- Đáp ứng yêu cầu khách hàng về kế hoạch sản xuất, giao hàng;
- Quản lý, sử dụng lao động linh hoạt, tăng thu nhập cho người lao động;
- Công tác cải tiến hệ thống ISO có nhiều tiến bộ;
- Tổ chức thành công ĐHĐCĐ thường niên năm 2022.

1.2. Những khó khăn, vướng mắc và hạn chế còn tồn tại:

Lợi nhuận trước thuế năm 2022 giảm 9,4% so với kế hoạch, nguyên nhân chính do:

- Tình hình thế giới bất ổn, xung đột Nga - Ukraine leo thang. Giá các vật tư cho sản xuất tăng cao: hạt nhựa, xăng dầu, than… nên chi phí nguyên vật liệu, nhiên liệu, chi phí vận chuyển tăng.
- Chi phí tài chính tăng do lãi suất, tỷ giá tăng cao đột biến từ tháng 10 năm 2022.

2. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài sản

- Chỉ tiêu Vòng quay hàng tồn kho năm 2022 đạt 11,12; giảm 0,1% so với năm 2021 (năm 2021: 11,13);
- Doanh thu thuần/Tổng tài sản năm 2022 đạt 2,10; tăng 35,5% so với năm 2021 (năm 2021: 1,55);
- Hệ số lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu năm 2022 đạt 5,88%; tăng 26,2% so với năm 2021 (năm 2021: 4,66%).;
- Hệ số lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản năm 2022 đạt 4,03% ; tăng 51,5% so với năm 2021 (năm 2021: 2,66%).

b) Tình hình nợ phải trả

- Hệ số thanh toán ngắn hạn năm 2022 đạt 1,82; tăng 32,8% so với năm 2021 (năm 2021 = 1,37).
- Hệ số thanh toán nhanh năm 2022 đạt 1,29; tăng 24% so với năm 2021 (năm 2021: 1,04).

Khả năng thanh toán nợ đến hạn của Công ty tốt, không có nợ phải trả quá hạn.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

Đẩy mạnh công tác đào tạo cán bộ quản lý, cán bộ kỹ thuật để đáp ứng yêu cầu phát triển công ty một cách ổn định trong thời gian tới.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai

- Xây dựng đồng bộ các giải pháp đạt mục tiêu năm 2023;
- Tập trung giữ vững và tăng thị phần các khách hàng hiện tại, phát triển khách hàng mới cho sản phẩm xốp và nhựa, phấn đấu hoàn thành và vượt chỉ tiêu doanh thu;
- Tìm mọi giải pháp giảm tiêu hao năng lượng: than, điện;
- Cải tiến công tác giao hàng, chuyển kho giảm chi phí vận chuyển;

- Theo dõi sát biến động giá nguyên liệu và tình hình khách hàng;
- Theo dõi sát biến động tỷ giá, lãi vay, cân đối vay USD và VND hiệu quả, tiếp tục đàm phán với ngân hàng giảm lãi suất vay;
- Các nhà máy phấn đấu giảm tỷ lệ sai hỏng trong sản xuất, tiết kiệm nguyên liệu;
- Hợp lý hóa, giảm lãng phí các quá trình sản xuất, giảm lao động gián tiếp tăng thu nhập cho người lao động;
- Bám sát kế hoạch sản xuất khách hàng, giảm tồn kho nguyên liệu, thành phẩm;
- Nâng cao năng lực thiết kế, chế tạo, sửa chữa khuôn;
- Cải tiến nhanh hệ thống quản lý theo chương trình Sumi Hanel;
- Xây dựng chi tiết chỉ tiêu KPI các phòng ban và nhà máy, đánh giá chính xác hiệu quả công việc cán bộ, nhân viên;
- Đào tạo nâng cao năng lực cán bộ quản lý các cấp, bổ nhiệm đề bạt theo năng lực, hiệu quả công việc;
- Đẩy mạnh hoạt động sáng kiến, cải tiến, QCC;
- Chú trọng công tác ATLĐ và PCCC, vệ sinh công nghiệp, hoạt động 5S thành văn hóa trong toàn Công ty.

5. Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán (nếu có): *Không có*

6. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty

a. Đánh giá liên quan đến các chỉ tiêu môi trường (tiêu thụ nước, năng lượng, phát thải…)

- Thường xuyên cập nhật các Nghị định, thông tư của chính phủ về công tác bảo vệ môi trường, ban hành hoặc điều chỉnh các quy định trước đây về bảo vệ môi trường trong công ty phù hợp với pháp luật hiện hành của Nhà nước về bảo vệ môi trường.
- Thường xuyên kiểm tra, giám sát, đôn đốc, nhắc nhở việc thực hiện các quy định về bảo vệ môi trường, chất thải nguy hại được phân loại, thu gom định kỳ chuyển giao cho các đơn vị chức năng xử lý.
- Quan tâm đến việc trồng mới, chăm sóc cây xanh tạo cho công ty có môi trường xanh – sạch – đẹp, góp phần làm giảm ô nhiễm môi trường.

b. Đánh giá liên quan đến vấn đề người lao động: Công ty luôn thực hiện đúng theo quy định các chính sách đối với người lao động về tiền lương, bảo hiểm, nghỉ dưỡng và đào tạo.

c. Đánh giá liên quan đến trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng địa phương:

Năm 2022, công ty đã tham gia các hoạt động vì cộng đồng như: ủng hộ các quỹ vì người nghèo.

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty (đối với công ty cổ phần)

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty, trong đó có đánh giá liên quan đến trách nhiệm môi trường và xã hội:

Năm 2022 là năm có nhiều khó khăn, biến động, tình hình thế giới bất ổn, xung đột Nga - Ukraine leo thang. Tuy nhiên với sự lãnh đạo của HĐQT, sự điều hành của Ban giám đốc và sự nỗ lực của toàn thể CBCNV, Công ty đã đáp ứng được kế hoạch của khách hàng, tạo công ăn việc làm cho 373 cán bộ công nhân viên, các chính sách về người lao động đều thực hiện tốt. Doanh thu và thu nhập khác năm 2022 đạt 109,5 % kế hoạch và tăng 15,1% so với năm 2021. Lợi nhuận trước thuế năm 2022 tăng 26,5% so với năm 2021. Công ty hoàn thành công tác về an toàn lao động và môi trường, thường xuyên thực hiện các hoạt động từ thiện vì cộng đồng tại địa phương.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty:

Ban giám đốc đã triển khai kế hoạch sản xuất kinh doanh phù hợp với Nghị quyết của ĐHĐCĐ, chỉ đạo của HĐQT và tuân thủ đúng Điều lệ Công ty, Quy chế tài chính và các quy định pháp luật hiện hành.

Trong năm 2022, Ban Giám đốc đã liên tục đánh giá, dự báo, phân tích tình hình sản xuất kinh doanh để kịp thời đưa ra các biện pháp chỉ đạo xử lý những vướng mắc phát sinh trong quá trình hoạt động nhằm giảm thiểu tác động tiêu cực từ thị trường chung cũng như nắm bắt tốt các cơ hội có được. Đồng thời, các quyết sách thể hiện sự linh hoạt trong công tác điều hành sản xuất kinh doanh, ý thức hoàn thiện công tác quản lý và quản trị Công ty thông qua việc ban hành những quy định quản lý nội bộ, nâng cao tính kỷ luật trong Công ty nhằm phòng ngừa và hạn chế rủi ro ở nhiều mặt hoạt động. Hội đồng quản trị đánh giá cao nỗ lực của Ban Giám đốc và các cấp cán bộ quản lý Công ty.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

- Về công tác thị trường: đẩy mạnh công tác quảng bá, mở rộng thị trường, tập trung giữ vững khách hàng cũ và phát triển thêm khách hàng mới.
- Về công tác tài chính, kế toán: Cân đối nguồn vốn và sử dụng vốn hiệu quả, đẩy mạnh công tác thu hồi công nợ và lập kế hoạch thanh toán nợ phải trả đúng hạn. Kiểm tra và

giám sát chặt chẽ công tác công nợ và thu hồi công nợ nhằm nâng cao hoạt động tài chính.

- Tập trung cải tiến hệ thống thiết bị tăng hiệu quả sử dụng năng lượng: các chỉ tiêu tiêu hao điện, than đạt mục tiêu.
- Tăng cường công tác kiểm soát rủi ro, cải tiến kỹ thuật, tiếp tục ứng dụng công nghệ để nâng cao năng suất làm việc, cập nhật số liệu sản xuất kinh doanh một cách kịp thời, qua đó góp phần tiết kiệm chi phí sản xuất, giảm giá thành sản phẩm đồng thời hỗ trợ Ban Giám đốc kịp thời trong các quyết định sản xuất kinh doanh.
- Tuân thủ chặt chẽ các quy định của Luật Doanh nghiệp, pháp luật hiện hành cũng như Điều lệ, quy chế của Công ty, đảm bảo tính khách quan, minh bạch trên cơ sở ngăn ngừa xung đột lợi ích giữa Công ty với các thành viên HĐQT, Ban Giám đốc và người có liên quan, tôn trọng quyền và lợi ích hợp pháp của cổ đông.

VI. Báo cáo tài chính

1. Ý kiến kiểm toán

Theo ý kiến chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2022, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2022, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán:

Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2022 đã được kiểm toán theo quy định của pháp luật về kế toán. Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2022 đã được kiểm toán đã được công bố trên website chính thức của công ty và website của Ủy ban chứng khoán nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội.

- Đơn vị kiểm toán: Công ty TNHH Kiểm toán và định giá Việt Nam.
- Các điểm ngoại trừ: không có.

Nơi nhận:
- Ủy ban chứng khoán nhà nước;
- Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội;
- Website;
- Lưu: VT.

CÔNG TY CỔ PHẦN HANEL XỐP NHỰA

M.S.D.N: 0100738312 - C.T.C.P - CÔNG TY CỔ PHẦN HANEL XỐP NHỰA - Q. LONG BIÊN - TP. HÀ NỘI

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Quốc Cường